

Số: /TTr-THCSHLY

Hải Tiến, ngày 15 tháng 10 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị nâng phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo
Năm 2025

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã Hải Tiến.
- Kính gửi Hiệu trưởng trường THCS Hải Lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 24/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07/3/2012; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013; Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21/7/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 77/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Văn bản số 129/UBND-VP7 ngày 11/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; Văn bản số 241/UBND-VP7 ngày 05/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức ngành giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số 470/UBND-VHXXH ngày 13/10/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hải Tiến về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương, phụ cấp đối với viên chức, người lao động.

Trường THCS Hải Lý đã rà soát hồ sơ đề nghị nâng lương phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo năm 2025 cụ thể như sau:

Tổng số viên chức, người lao động có mặt đến thời điểm xét nâng bậc lương, phụ cấp: 38 người

Số viên chức, người lao động được nâng phụ cấp: 25 người

Số viên chức, người lao động đủ điều kiện về thời gian nhưng không được nâng bậc lương, phụ cấp (lý do), và các giải trình khác (nếu có): 0 người

Đối chiếu với quy định hiện hành, Trường THCS Hải Lý có 25 viên chức (Giáo viên), đủ điều kiện nâng phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo năm 2025

(Có hồ sơ và danh sách chi tiết kèm theo).

Trường THCS Hải Lý kính đề nghị Hiệu trưởng trường Trường THCS Hải Lý xem xét ra quyết định phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo năm 2025

Trường THCS Hải Lý kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

P.HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Dương

UBND XÃ HẢI TIỀN
TRƯỜNG THCS HẢI LÝ

Biểu M3

**DANH SÁCH NHÀ GIÁO ĐƯỢC HƯỞNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN TĂNG THÊM 1%
TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM TỪ 01/4/2025 ĐẾN 31/12/2025**

(Kèm theo Tờ trình số 19/TTr-THCSHLY ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Trường Trung học cơ sở Hải Lý)

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ	Thời gian được tính hưởng phụ cấp thâm niên đến 01/5/2011	Mức PCTN tại thời điểm 01/5/2011	PCTN hiện hưởng		Đề nghị hưởng mức PCTN mới		Ghi chú
						Mức (%)	Thời điểm hưởng	Mức (%)	Thời điểm hưởng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Đỗ Thị Hiền	30/11/1979	Giáo viên	6N01T	6%	19%	01/4/2024	20%	01/4/2025	
2	Nguyễn Thế Hiền	18/06/1981	Giáo viên	6N01T	6%	19%	01/4/2024	20%	01/4/2025	
3	Hồ Thị Thành	01/11/1975	Giáo viên	12N02T	12%	25%	01/3/2024	26%	01/3/2025	
4	Đỗ Thị Mơ	15/10/1977	Giáo viên	9N01T	9%	22%	01/4/2024	23%	01/4/2025	
5	Đặng Thị Sen	08/03/1970	Giáo viên	16N02T	16%	29%	01/3/2024	30%	01/3/2025	
6	Hoàng Thị Thu Trang	07/08/1979	Giáo viên	10N0T	10%	23%	01/5/2024	24%	01/5/2025	
7	Phạm Thị Hiền	01/01/1979	Giáo viên	10N0T	10%	23%	01/5/2024	24%	01/5/2025	
8	Trần Thị Hồng Hạnh	19/11/1979	Giáo viên	10N0T	10%	20%	01/5/2024	21%	01/5/2025	
9	Trần Thị Duyên	09/08/1982	Giáo viên	7N01T	7%	20%	01/4/2024	21%	01/4/2025	
10	Phạm Thị Yến	22/11/1981	Giáo viên	8N01T	8%	21%	01/4/2024	22%	01/4/2025	
11	Nguyễn Thị Phương Thuý	29/08/1980	Giáo viên	9N01T	9%	22%	01/4/2024	23%	01/4/2025	
12	Đỗ Văn Huỳnh	31/07/1978	Giáo viên	7N8T	7%	21%	01/9/2024	22%	01/9/2025	
13	Nguyễn Công Thùy	14/11/1980	Giáo viên	7N01T	7%	20%	01/4/2024	21%	01/4/2025	

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ	Thời gian được tính hưởng phụ cấp thâm niên đến 01/5/2011	Mức PCTN tại thời điểm 01/5/2011	PCTN hiện hưởng		Đề nghị hưởng mức PCTN mới		Ghi chú
						Mức (%)	Thời điểm hưởng	Mức (%)	Thời điểm hưởng	
14	Ngô Văn Đạt	16/03/1979	Giáo viên	6N11T	6%	20%	01/6/2024	21%	01/6/2025	
15	Lã Minh Đệ	21/03/1980	Giáo viên			18%	01/9/2024	19%	01/9/2025	
16	Vũ Thị Hồng	22/01/1977	Giáo viên	12N02T	12%	25%	01/3/2024	26%	01/3/2025	
17	Nguyễn Thị Thơm	12/06/1985	Giáo viên			14%	01/9/2024	15%	01/9/2025	
18	Nguyễn Văn Phát	22/04/1975	Giáo viên	10N0T	10%	23%	01/5/2024	24%	01/5/2025	
19	Trần Thị Huyền	05/08/1984	Giáo viên			14%	01/9/2024	15%	01/9/2025	
20	Lại Thị Yến	20/04/1979	Giáo viên	6N01T	6%	19%	01/4/2024	20%	01/4/2025	
21	Lưu Thị Minh Châu	01/02/1977	Giáo viên	12N5T	12%	26%	01/12/2024	27%	01/12/2025	
22	Phan Thị Thêu	15/04/1985	Giáo viên			10%	01/9/2024	11%	01/9/2025	
23	Mai Phong Huyền	20/05/1977	Giáo viên	11N02T	11%	24%	01/3/2024	25%	01/3/2025	
24	Nguyễn Thị Loan	20/07/1991	Giáo viên			8%	01/10/2024	9%	01/10/2025	
25	Đoàn Thu Thủy	28/02/1989	Giáo viên			8%	01/7/2024	9%	01/7/2025	

Danh sách này gồm có 25 người